| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC NGẠN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ | *Lục Ngạn, ngày 12 tháng 3 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chung Thị S**, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn ĐG, xã ĐG, huyện LNg, tỉnh BG.

Bị đơn: Anh **Nịnh Văn Tr**, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: thôn ĐG, xã ĐG, huyện LNg, tỉnh BG.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chung Thị S và anh Nịnh Văn T.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Chung Thị S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị

Sài đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003271ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị S số tiền 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã ĐG, LNg;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn An Ninh**